

Số:1066/2025/QĐST-HNGĐ      *Tp. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 09 năm 2025*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ  
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Điều 212 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 26 Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình 0553/2025/TLST-VHNGĐ ngày 11 tháng 09 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

***Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:***

Bà Lê Thị Hồng V

Ông Nguyễn Tiến Đ

Cùng địa chỉ: 181/61/23 P, Khu phố E, Phường A, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh (Nay là 181/61/23 Phan Đăng L, Khu phố E, phường C, Thành phố Hồ Chí Minh).

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và biên bản tại Tòa án, các đương sự đã thỏa thuận được những nội dung sau:

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị Hồng V và ông Nguyễn Tiến Đ thuận tình ly hôn.

2. Về con chung: Quá trình chung sống, bà V và ông Đ có 01 con chung là Nguyễn Gia H sinh ngày 17/09/2024. Khi ly hôn, ông bà thỏa thuận giao con chung Nguyễn Gia H cho bà V trực tiếp nuôi dưỡng, ông Nguyễn Tiến Đ có trách

nhiệm cấp dưỡng nuôi con với số tiền 8.000.000 đồng/tháng vào ngày 15 và ngày 30 hàng tháng đến khi con đủ tuổi trưởng thành.

Ông Đ được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Vì lợi ích của con, khi có lý do chính đáng, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn.

3. Về tài sản và nợ chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về Lệ phí: Lệ phí DSST là 300.000 đồng, ông bà thỏa thuận nộp nhưng được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0014633 ngày 05/09/2025 của Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 5 - Thành phố Hồ Chí Minh. Ông bà đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

Xét việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị Hồng V và ông Nguyễn Tiến Đ thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 83, đăng ký ngày 20/10/2023 do Ủy ban nhân dân xã N, huyện C, Thành phố H (nay là Ủy ban nhân dân xã N, Thành phố H) cấp cho ông Nguyễn Tiến Đ và bà Lê Thị Hồng V hết hiệu kể từ ngày ban hành quyết định này.

- Về con chung: Quá trình chung sống, bà V và ông Đ có 01 con chung là Nguyễn Gia H sinh ngày 17/09/2024. Khi ly hôn, ông bà thỏa thuận giao con chung Nguyễn Gia H cho bà V trực tiếp nuôi dưỡng, ông Nguyễn Tiến Đ có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con với số tiền 8.000.000 đồng/tháng vào ngày 15 và ngày 30 hàng tháng đến khi con đủ tuổi trưởng thành.

Ông Đ được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Vì lợi ích của con, khi có lý do chính đáng, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn.

- Về tài sản và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết, tự thỏa thuận.

2. Về Lệ phí: Lệ phí DSST là 300.000 đồng, ông bà thỏa thuận nộp nhưng được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0014633 ngày 05/09/2025 của Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 5 - Thành phố Hồ Chí Minh. Ông bà đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND Tp.Hồ Chí Minh;
- VKSND Tp.Hồ Chí Minh;
- VKSND Khu vực 5 -  
Tp. Hồ Chí Minh;
- Phòng THADS Khu vực 5 –  
Tp. Hồ Chí Minh;
- UBND xã N,  
Tp.H;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lê Thị Sơn Thủy**